

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

NAP CHUP BUGI

33510-41K00-000 SUZUKI

GSX250M1

Mã sản phẩm 33510-41K00-000 · Thương hiệu SUZUKI · Dòng xe GSX250M1

Phụ tùng xe máy mã 33510-41K00-000 — thương hiệu SUZUKI, tương thích dòng xe GSX250M1. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/nap-chup-bugi-33510-41k00-000-suzuki-gsx250m1--33510-41K00-000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

NAP CHUP BUGI 33510-41K00-000 SUZUKI
GSX250M1



SKU	33510-41K00-000
Thương hiệu	SUZUKI
Dòng xe	GSX250M1
ĐVT	Cái



Quét xem trang online

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
TRANG TRI THONG GIO, CROM 990H0-990AL-15Z SUZUKI SATRIA 150FI	990H0-990AL-15Z	Đang cập nhật
KINH CHAN GIO 990H0-990AM-017 SUZUKI GSX-R150	990H0-990AM-017	Đang cập nhật
BO CHONG TROM 990H0-990AO-042 SUZUKI FU150MF	990H0-990AO-042	Đang cập nhật
OP TRANG TRI DAU DEN 990H0-990AU-017 SUZUKI SATRIA 150FI	990H0-990AU-017	Đang cập nhật
CANH LUOT GIO 990H0-990AW-053 SUZUKI GSX-R150	990H0-990AW-053	Đang cập nhật

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng 33510-41K00-000 được đề cập trong 3 bài viết kiến thức:

- Bảo dưỡng 3.000 km Suzuki GSX250 Gixxer 250 — Nhót twin, nước làm mát và hộp số 6 cấp —**
10/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/bao-duong-3000-km-suzuki-gsx250-gixxer-250-nhot-twin-nuoc-lam-mat-va-hop-so-6-ca>
- Bảo dưỡng 6.000 km Suzuki V-Strom 250 và GSX250 — Làm mát nước, ABS và bugi đôi —**
10/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/bao-duong-6000-km-suzuki-v-strom-250-va-gsx250-lam-mat-nuoc-abs-va-bug-i-doi>

- **Bảo dưỡng 12.000 km Suzuki GSX250 Gixxer 250 — Thay nước làm mát lần đầu, van hằng nhiệt và bugi đôi** — 10/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/bao-duong-12000-km-suzuki-gsx250-gixxer-250-thay-nuoc-lam-mat-lan-dau-van-hang-n>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 33510-41K00-000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 33510-41K00-000". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). NAP CHUP BUGI 33510-41K00-000 SUZUKI GSX250M1 (33510-41K00-000) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/nap-chup-bugi-33510-41k00-000-suzuki-gsx250m1--33510-41K00-000>

MLA (9th ed.):

"NAP CHUP BUGI 33510-41K00-000 SUZUKI GSX250M1 (33510-41K00-000) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/nap-chup-bugi-33510-41k00-000-suzuki-gsx250m1--33510-41K00-000>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "NAP CHUP BUGI 33510-41K00-000 SUZUKI GSX250M1 (33510-41K00-000) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/nap-chup-bugi-33510-41k00-000-suzuki-gsx250m1--33510-41K00-000>.

Tài liệu này
NAP CHUP BUGI 33510-41K00-000 SUZUKI GSX250M1 (33510-41K00-000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.